TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 273/2020/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 446/2020/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1965; trú tại: Thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Quang T – Sinh năm 1964; Trú tại: Thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1965 và anh Huỳnh Quang T – Sinh năm 1964.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng chị T, anh T có 03 con chung tên là Huỳnh Chánh T – Sinh ngày 20/01/1987; Huỳnh Minh T – Sinh ngày 28/5/1988; Huỳnh Thị Quỳnh T– Sinh ngày 05/01/2001. Hiện nay ba con chung đã trưởng thành và có cuộc sống riêng ổn định. Anh T, chị T không yêu cầu giải quyết về con chung.

-*Về tài sản chung, nợ chung:* Vợ chồng anh T, chị T không có tài sản chung. Không có nợ chung. Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0000561 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T nên còn được nhận lại150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- UBND xã Bình Ngọc, TP. Hòa.
(số 036/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu